| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH**<br>**TỈNH NAM ĐỊNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 167/2024/HS-ST
Ngày: 16-08-2024

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH, TỈNH NAM ĐỊNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Lương Việt Bằng

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Ngô Kim Thành

Bà Trần Thị Thanh Tâm.

***- Thư ký phiên toà:*** Ông Lã Ngọc Tiền - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà:*** Ông Nguyễn Quang Trung - Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 08 năm 2024 tại Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 159/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 07 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 159/2024/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 08 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đào Anh T, sinh ngày 03 tháng 12 năm 1996 tại tỉnh Nam Định; nơi đăng ký thường trú và nơi ở hiện tại: Số A đường Đ, phường C, thành phố N, tỉnh Nam Định; số căn cước công dân: 036096015763; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Anh T1 (đã chết) và bà Đoàn Thị Thu H; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; có vợ là Phạm Thị Kim P và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21-04-2024, chuyển tạm giam từ ngày 27-04-2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố N, có mặt tại phiên tòa.

* Người làm chứng: Ông Vũ Ngọc Q, sinh năm 1961 và ông Nguyễn Viết T2, sinh năm 1989 (vắng mặt tại phiên tòa).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 21-04-2024, Tổ công tác Công an thành phố N làm nhiệm vụ tại khu vực trước cửa số nhà G đường T, phường C, thành phố N phát hiện Đào Anh T điều khiển xe máy biển kiểm soát 29L3-5008 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra, thu giữ trong cốp xe máy của T có 03 túi ni lông đều màu trắng, kích thước mỗi túi đều khoảng (5x8)cm, bên trong đều có chứa khô thực vật màu vàng nâu (T khai là 03 túi ma túy cần sa mang đi với mục đích để bán kiếm lời). Tổ công tác cùng T và ông Vũ Ngọc Q, ông Nguyễn Viết T2 là 02 người chứng kiến quá trình bắt giữ T niêm phong vật chứng (ký hiệu M), sau đó đưa T và mời người làm chứng về trụ sở Công an thành phố N lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đào Anh T. Ngoài vật chứng, Tổ công tác tạm giữ của T 01 xe máy biển kiểm soát 29L3-5008 và 01 điện thoại di động màu vàng đen, đều đã cũ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra-Công an thành phố N đã tiến hành khám xét khẩn cấp tại chỗ ở của Đào Anh T tại số nhà A đường Đ, phường C, thành phố N, tỉnh Nam Định thu giữ:

- Dưới gầm bàn phòng ngủ tầng 3: 01 hộp kim loại màu vàng, kích thước khoảng (17x8x9)cm, trên mặt hộp có chữ PLAY(MORE), bên trong hộp có 01 túi ni lông màu trắng kích thước khoảng (5x8)cm có chứa khô thực vật màu vàng nâu (niêm phong ký hiệu M).

Trên nóc máy giặt khu sân phơi tầng 3: 01 hộp nhựa màu trắng kích thước khoảng (30x20x15)cm, bên trong hộp nhựa có 01 hộp kim loại hình trụ đường kính khoảng 15cm, cao khoảng 20cm, trong hộp kim loại có 40 túi ni lông đều màu trắng, kích thước mỗi túi khoảng (5x8)cm, trong mỗi túi đều có chứa khô thực vật màu vàng nâu (niêm phong ký hiệu M2); 01 hộp nhựa màu trắng kích thước khoảng (7x6x1)cm bên trong có 14 cuộn giấy màu nâu; 01 hộp bìa màu trắng kích thước khoảng (24x18x8)cm trên mặt hộp có chữ HADAS, bên trong có 01 cân tiểu ly màu trắng đã cũ; 01 hộp giấy màu đen kích thước khoảng (11x3x1)cm, bên trong có giấy cuốn; 01 túi nilông màu trắng kích thước khoảng (30x18)cm, bên trong có 30 vỏ túi ni lông đều màu trắng, đều có kích thước khoảng (5x8)cm và 01 hộp kim loại hình trụ màu đỏ đường kính khoảng 6cm, cao khoảng 7cm trên mặt hộp có chữ Luxury.

- Tại giá để đồ hành lang tầng 3: 01 hộp kim loại hình trụ đường kính khoảng 9cm, cao khoảng 15cm, bên trongchứa khô thực vật màu nâu vàng (niêm phong theo ký hiệu M3).

Tại Cơ quan điều tra, Đào Anh T khai nhận về nguồn gốc số ma túy: Khoảng 22 giờ ngày 12-04-2024, T sử dụng máy điện thoại đi động của mình lắp sim số điện thoại 0946.298.663 vào 01 trang Web trên mạng Internet (không nhớ tên trang W) đặt mua 01 lạng ma tuý cần sa với giá 4.300.000 đồng bằng hình thức giao hàng nhanh, thanh toán tiền khi nhận hàng (Ship cod), đặt mua xong T đã xóa trang Web. Đến khoảng 13 giờ 50 phút ngày 13-04-2024 có một nam thanh niên (không biết tên, tuổi, địa chỉ) đến nhà giao hàng cho T 01 hộp giấy màu nâu kích thước khoảng (10x15x20)cm, T nhận hộp giấy trên và thanh toán cho người thanh niên 4.300.000 đồng. Sau đó, T mang hộp giấy vào nhà, mở kiểm tra bên trong có ma tuý cần sa, T chia số cần sa đựng trong 50 túi ni lông nhỏ, kích thước mỗi túi khoảng (5x8)cm rồi cất giấu cùng phần thân và lá cần sa vụn vào trong các hộp sắt để các vị trí khác nhau

tại tầng 3 nhà T (đã bị thu giữ như nêu trên) mục đích để bán cho người nghiện ma túy để kiếm lời.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với vật chứng đã thu giữ của Đào Anh T. Bản kết luận giám định số 776/KL-KTHS ngày 25-04-2024 của Phòng K - Công an tỉnh N kết luận: Mẫu khô thực vật màu vàng nâu trong 04 (bốn) phong bì thư được niêm phong ký hiệu M, M1, M2, M3 gửi giám định đều là ma tuý. Loại ma tuý: Cần sa. Tổng khối lượng mẫu M: 6,277 gam; khối lượng mẫu M1: 2,004 gam; tổng khối lượng mẫu M2: 85,518 gam; khối lượng mẫu M3: 24,389 gam.

Ngoài ra, Đào Anh T còn khai nhận: Trước khi bị bắt, T đã bán 06 túi ma túy cần sa cho 06 người khác nhau, trong đó có 01 túi cần sa đã xác định bán cho Trần Quốc H1, sinh năm 2005 cư trú tại số H đường K, phường C, thành phố N, còn lại 05 túi cần sa, T không nhớ bán cho ai, không nhớ thời gian, địa điểm cụ thể.

Cơ quan Cảnh sát điều tra xác định: Khoảng 12 giờ ngày 20-04-2024, T đang ở nhà thì Trần Quốc H1 dùng điện thoại số 0913.449.196 nhắn tin đến số điện thoại di động 0946.298.663 của T hỏi mua ma túy cần sa. Khoảng 17h cùng ngày Đào Anh T đã lấy 01 túi ni lông có chứa cần sa cất giấu ở nhà mang đến khu vực tập kết rác tại hồ A, thuộc phường C, thành phố N bán cho Trần Quốc H1 với giá 200.000 đồng (số tiền này H1 chưa trả cho T). H1 đã cùng một số đối tượng sử dụng số ma túy mua của T nhưng chưa kịp sử dụng hết thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố N phát hiện, thu giữ vào đêm 20-04-2024 tại số nhà A đường N, phường V, thành phố N.

Ngày 21-04-2024, Trần Quốc H1 đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố N đầu thú và khai nhận hành vi mua ma túy của Đào Anh T vào ngày 20-04-2024 như đã nêu trên. H1 khai: Sau khi mua cần sa của T, H1 cùng đồng bọn đã sử dụng nhưng chưa hết nên số cần sa còn lại đã bị Công an thu giữ tại số nhà A đường N, phường V, thành phố N. Cơ quan điều tra đã cho T và H1 nhận dạng nhau; kết quả T và H1 đều đã nhận đúng ra nhau, đồng thời lời khai T và H1 đều phù hợp với chứng cứ, tài liệu thu thập được trong quá trình điều tra.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố N đã ra quyết định trưng cầu giám định đối với vật chứng đã thu giữ của Trần Quốc H1 (số cần sa này là của Trần Quốc H1 mua của Đào Anh T vào khoảng 17 giờ ngày 20-04-2024 tại khu vực tập kết rác tại hồ A, thuộc phường C, thành phố N nhưng chưa sử dụng hết thì bị phát hiện, thu giữ) trong vụ án "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" xảy ra ngày 20-4-2024 tại số nhà A đường N, phường V, thành phố N. Tại bản kết luận giám định số 777/KL-KTHS ngày 24-04-2024 của Phòng K - Công an tỉnh N kết luận: Mẫu khô thực vật màu vàng nâu được niêm phong trong túi niêm phong số NS3 32155649 gửi giám định là ma tuý. Loại ma tuý: Cần sa. Khối lượng mẫu 0,228 gam.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố N đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Trần Quốc H1 về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Vụ án và số ma túy cần sa vật chứng thu giữ của Trần Quốc H1 đã chuyển Cơ

quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh N giải quyết theo thẩm quyền nên trong vụ án này không đặt ra vấn đề xử lý Trần Quốc H1 và vật chứng.

Cơ quan điều tra tiến hành xác minh số điện thoại 0946.298.663 xác định chủ thuê bao là Đào Anh T, còn số điện thoại 0913.449.196 H1 dùng nhắn tin cho T mua ma túy, xác định chủ thuê bao là anh Chu Quang P1, sinh năm 1984 cư trú tại thị trấn D, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Hiện chưa có kết quả xác minh đối với anh P1 nên Cơ quan điều tra tách ra xử lý sau.

Đối với những người đã bán và giao ma túy cần sa cho T, hiện tài liệu điều tra chưa đủ căn cứ kết luận nên Cơ quan điều tra tách ra điều tra, xử lý sau.

Đối với hành vi Đào Anh T khai bán 05 túi ma túy cần sa cho 05 đối tượng mua nhưng T không nhớ bán cho ai, không nhớ thời gian, địa điểm cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý T.

Bản Cáo trạng số 163/CT-VKSTPNĐ ngày 26-07-2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo Đào Anh T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đào Anh T đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy mục đích để bán lại cho người khác nhằm kiếm lời như bản cáo trạng đã nêu.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo Đào Anh T tại phiên tòa thể hiện hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Đào Anh T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đào Anh T từ 27 tháng tù đến 30 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Đào Anh T.

- Về xử lý vật chứng, tài sản, đồ vật: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự

+ Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ trong 01 phong bì niêm phong số 776/KL-KTHS ngày 25-04-2024 của Phòng K - Công an tỉnh N;

+ Tịch thu tiêu hủy 01 cân tiểu ly màu trắng; 01 hộp nhựa mầu trắng bên trong có 14 cuộn giấy màu nâu; 01 hộp giấy màu đen bên trong có giấy cuốn; 01 túi nilong màu trắng bên trong có 30 vỏ túi nilong màu trắng; 04 hộp kim loại; 01 hộp nhựa; 01 hộp bìa; tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động màu vàng đen, đã cũ được niêm phong trong túi mã số NS32155605;

+ Trả lại cho bị cáo 01 chiếc xe máy biển kiểm soát 29L3-5008, số máy NF110ME0073742, số khung NF110M0073742 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Buộc bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Đào Anh T không có tranh luận gì và nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đào Anh T không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Trong quá trình tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không có sự mâu thuẫn với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ như biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản thu giữ vật chứng; biên bản khám xét khẩn cấp và sơ đồ, bản ảnh thu giữ vật chứng ngày 21-04-2024 tại số A đường Đ, phường C, thành phố N; biên bản mở niêm phong, giao nhận và cân khối lượng mẫu vật; biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại mẫu vật; bản kết luận giám định số 777/KL-KTHS ngày 24-04-2024 và số 776/KL-KTHS ngày 25-04-2024 của Phòng K - Công an tỉnh N; biên bản nhận dạng; lời khai của Trần Quốc H1 và của những người làm chứng cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên đã có đủ cơ sở khẳng định:

Ngày 21-04-2024, Đào Anh T đã có hành vi tàng trữ trái phép 118,188 gam ma túy cần sa mục đích để bán kiếm lời thì bị phát hiện, bắt giữ. Ngoài ra, quá trình điều tra còn xác định, vào khoảng 17 giờ ngày 20-04-2024 tại khu vực tập kết rác ở hồ A, thuộc phường C, thành phố N, Đào Anh T đã có hành vi bán trái phép cho Trần Quốc H1, sinh năm 2005 cư trú tại số H đường K, phường C, thành phố N 0,228 gam cần sa với giá 200.000 đồng để kiếm lời. Như vậy, tổng khối lượng cần sa Đào Anh T phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi mua bán trái phép chất ma túy là 118,416 gam.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất an ninh trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi mua bán ma túy của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì mục đích kiếm lời nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện, khối lượng ma túy cần sa bị cáo mua bán là 118,416 gam nên bị cáo đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

3.1 Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Đào Anh T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; bị cáo đang phải nuôi 02 con nhỏ trong đó có con dưới 36 tháng tuổi, mẹ đẻ mắc bệnh ung thư giai đoạn cuối, ông ngoại bị cáo được tặng Huân chương kháng chiến hạng 3 nên bị cáo được áp dụng áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

3.2 Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Đào Anh T không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt:

4.1. Về hình phạt chính: Bị cáo phạm tội nghiêm trọng nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn với mức hình phạt nghiêm minh tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo khỏi xã hội nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

4.2. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Đào Anh T có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, là lao động chính trong gia đình, đang nuôi 02 con nhỏ trong đó có con dưới 36 tháng tuổi, mẹ đẻ mắc bệnh ung thư giai đoạn cuối nên Hội đồng xét xử sẽ không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng, tài sản, đồ vật:

- Số ma túy thu giữ của bị cáo Đào Anh T tại Phong bì niêm phong số 776/KL-KTHS ngày 25-04-2024 là vật cấm lưu hành nên sẽ tịch thu tiêu hủy;

- 01 cân tiểu ly màu trắng; 01 hộp nhựa mầu trắng bên trong có 14 cuộn giấy màu nâu; 01 hộp giấy màu đen bên trong có giấy cuốn; 01 túi nilong màu trắng bên trong có 30 vỏ túi nilong màu trắng; 04 hộp kim loại; 01 hộp nhựa; 01 hộp bìa xét thấy không còn giá trị sử dụng nên sẽ tịch thu tiêu hủy;

- 01 điện thoại di động màu vàng đen, đã cũ được niêm phong trong túi mã số NS32155605 bị cáo dùng vào việc giao dịch mua bán ma túy nên sẽ tịch thu sung quỹ Nhà nước;

- 01 chiếc xe máy biển kiểm soát 29L3-5008, số máy NF110ME0073742, số khung NF110M0073742 không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ bảo đảm thi hành án.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Đào Anh T bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Tuyên bố bị cáo Đào Anh T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đào Anh T 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21-04-2024.

2. Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ trong phong bì niêm phong số 776/KL-KTHS ngày 25-04-2024 của Phòng K - Công an tỉnh N.

- Tịch thu tiêu hủy 01 cân tiểu ly màu trắng; 01 hộp nhựa mầu trắng bên trong có 14 cuộn giấy màu nâu; 01 hộp giấy màu đen bên trong có giấy cuốn; 01 túi nilong màu trắng bên trong có 30 vỏ túi nilong màu trắng; 04 hộp kim loại; 01 hộp nhựa; 01 hộp bìa.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động màu vàng đen, đã cũ được niêm phong trong túi mã số NS32155605.

- Trả lại cho bị cáo Đào Anh T 01 chiếc xe máy biển kiểm soát 29L3-5008, số máy NF110ME0073742, số khung NF110M0073742 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng, tài sản, đồ vật có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng số 239/YCN/2024 ngày 31-07-2024 tại Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định).

3. Án phí sơ thẩm hình sự: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Bị cáo Đào Anh T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Đào Anh T có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo Đào Anh T có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. Nam Định (02 bản);
- Công an TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Lương Việt Bằng**